

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
VĂN PHÒNG

*

Số 160-TB/VPTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

**kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm
tại buổi làm việc với các cơ quan về kết quả 1 năm triển khai thực hiện
Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

Ngày 25/8/2026, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã chủ trì buổi làm việc với các cơ quan liên quan về kết quả 1 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW). Tham dự buổi làm việc có đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị¹, các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo và đại diện lãnh đạo một số cơ quan, ban, bộ, ngành Trung ương². Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, ý kiến của các đại biểu, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm kết luận như sau:

I- ĐÁNH GIÁ CHUNG

Qua 1 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, toàn hệ thống chính trị đã nghiêm túc, khẩn trương, quyết liệt thực hiện, tạo được chuyển biến rõ nét về nhận thức, thể chế, chính sách, huy động nguồn lực và phương thức quản trị. Nhiều điểm nghẽn tồn tại lâu năm đã được tháo gỡ; chính sách đối với nhà giáo và người học được quan tâm hơn; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học gắn kết hơn với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhu cầu nguồn nhân lực. Nhiều chính sách lớn đã đi vào cuộc sống: Chính sách miễn học phí được triển khai; một bộ sách giáo khoa đã được thống nhất thực hiện; việc sắp xếp các trường mầm non và phổ thông cơ bản hoàn thành; **108/248** trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới được xây dựng trong giai đoạn đầu, bổ sung **4.396** phòng học đáp ứng nhu cầu học tập cho gần **113 nghìn** học sinh. Đào tạo nhân lực công nghệ chiến lược, ngành kỹ thuật then chốt có chuyển biến

¹ Đồng chí Trịnh Văn Quyết, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương.

² Lãnh đạo Chính phủ, Quốc hội, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Tổng Bí thư, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban Văn hoá và Xã hội của Quốc hội, lãnh đạo các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính, Xây dựng, Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Y tế, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

rõ nét: Tỷ lệ sinh viên đại học ngành STEM nhập học năm 2026 tăng **33,6%**; khoảng **110** nghìn sinh viên theo học các ngành kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược; **90** chương trình tài năng kỹ sư, thạc sĩ STEM đã được triển khai tại **23** cơ sở giáo dục đại học. Chuyển đổi số có bước tiến nhanh: Các cơ sở dữ liệu của ngành hiện quản lý thông tin của khoảng **50** nghìn cơ sở giáo dục, hơn **27** triệu học sinh, trên **1,4** triệu giáo viên; đến tháng 8/2026, đã tiếp nhận trên **16** triệu học bạ số và số hoá trên **8** triệu văn bằng, chứng chỉ...

Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục đã nỗ lực hoàn thiện thể chế, chính sách, huy động nguồn lực, tập trung giải quyết nhiều điểm nghẽn, từng bước tạo đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo. Đến giữa tháng 8/2026, **35/76** nhiệm vụ cụ thể đã hoàn thành, không có nhiệm vụ quá hạn. Riêng về thể chế, đã ban hành **4** luật, **2** nghị quyết của Quốc hội, **25** nghị định và nghị quyết của Chính phủ, **16** quyết định của Thủ tướng Chính phủ và **78** thông tư cấp Bộ.

Tuy nhiên, chuyển biến về chất lượng giáo dục, đào tạo, về giáo viên, người học và chất lượng nguồn nhân lực chưa thật sự rõ nét; nhiều tồn tại, hạn chế chưa được khắc phục, trong có cả những vấn đề dư luận bức xúc trong nhiều năm. Nghị quyết số 71-NQ/TW đặt ra yêu cầu không chỉ tiếp tục "đổi mới căn bản, toàn diện", mà cần tạo đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Vì vậy, việc tổ chức thực hiện phải tạo ra những kết quả cụ thể, thực chất hơn.

II- MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, chuyển mạnh từ hoàn thiện thể chế, chính sách sang tổ chức thực hiện, đưa Nghị quyết vào cuộc sống và tạo kết quả cụ thể, thực chất.

Giao Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo rà soát toàn bộ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Bổ sung những nhiệm vụ còn thiếu, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn mới phát sinh. Lựa chọn một số việc trọng tâm, trọng điểm có khả năng tạo chuyển biến lớn, không ban hành quá nhiều chương trình, đề án nếu không thật sự cần thiết. Xác định rõ cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm, nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, nguồn lực thực hiện, sản phẩm đầu ra và kết quả cuối cùng cần đạt được. Cách kiểm tra, đánh giá cần thay đổi, chuyển từ việc đếm số lượng công việc đã hoàn thành sang đo lường mức độ giải quyết vấn đề và tác động thay đổi thực tế. Đây là yêu cầu xuyên suốt trong giai đoạn tiếp theo thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

2. Tập trung bảo đảm các điều kiện thiết yếu cho giáo dục, trước hết là mục tiêu "đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên".

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo và các địa phương xây dựng lộ trình cụ thể, xác định rõ trách nhiệm và thời hạn để từng bước giải quyết căn bản những thiếu hụt về trường, lớp, giáo viên. Đồng thời, rà soát, sắp xếp, điều phối lại mạng lưới trường lớp và đội ngũ giáo viên theo biến động dân số, tránh tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, đầu tư dàn trải, sử dụng nguồn lực kém hiệu quả; tránh việc lấy mục tiêu giảm đầu mỗi làm thành tích. Tiếp tục ưu tiên vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xử lý tình trạng quá tải trường lớp tại các đô thị, khu công nghiệp và địa bàn tăng dân số cơ học nhanh; quan tâm đến người khuyết tật, trẻ em yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn...

Giải quyết triệt để việc thiếu trường học, nhất là tại đô thị. Đề nghị Chính phủ xác định rõ lộ trình thực hiện, chỉ đạo các địa phương chủ động quy hoạch đất giáo dục trong các dự án đô thị; khẩn trương chuyển đổi công năng các trụ sở dôi dư và cơ sở nhà đất phục vụ cho giáo dục, y tế. Mục tiêu chung là không để một học sinh nào bị hạn chế cơ hội học tập vì thiếu trường, thiếu lớp, thiếu giáo viên; không để chất lượng giáo dục và tương lai của học sinh phụ thuộc vào nơi được sinh ra và lớn lên. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục có chất lượng là một trong những thước đo quan trọng của việc thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW.

3. Tạo đổi mới thực chất từ bên trong ngành Giáo dục.

Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đã và sẽ tiếp tục dành sự quan tâm và những điều kiện tốt nhất cho giáo dục. Yêu cầu ngành Giáo dục phải đáp lại sự quan tâm đó bằng *cuộc tự đổi mới sâu sắc, toàn diện*, từ quản trị nhà trường, xây dựng đội ngũ giáo viên, đến nội dung, phương pháp dạy và học, thi, kiểm tra, đánh giá. Yêu cầu đặt ra là phải giảm lối truyền thụ một chiều, học thuộc, học đối phó, học chỉ để thi; đồng thời, tăng cường tự học, thực hành, trải nghiệm, tư duy độc lập, sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, nếu cách thi, cách đánh giá không thay đổi thì rất khó thay đổi cách dạy và cách học. Bên cạnh đó, cần giảm thủ tục hành chính, hội họp, báo cáo và những công việc hình thức để giáo viên có nhiều thời gian hơn cho chuyên môn và học sinh. Mục tiêu cuối cùng của giáo dục không phải là điểm số, bằng cấp hay thứ hạng của nhà trường, mà là *giáo dục nên những con người như thế nào*. Vì vậy, cần thực hiện tốt hơn yêu cầu giáo dục toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; trong đó, đặc biệt chú trọng đạo đức, nhân cách, sức khoẻ thể chất và tinh thần, văn hoá, lịch sử,

nghệ thuật, tinh thần tự hào dân tộc, tự hào tiếng Việt. Đồng thời, phát triển năng lực số, ngoại ngữ, STEM³, tư duy khoa học, sáng tạo và khả năng thích ứng. Nghiên cứu xây dựng mô hình trường học xã hội chủ nghĩa và thí điểm ở những địa bàn có đủ điều kiện.

Đề nghị Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo đánh giá thực chất việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tiếp tục rà soát, tinh giản theo hướng thiết thực, giảm tải, lấy giáo dục phổ thông làm nền tảng, bảo đảm mọi học sinh đều được học tập, trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực cần thiết; chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến và phát triển năng lực số, năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo. Rà soát, hoàn thiện sách giáo khoa và học liệu theo hướng thiết thực, hiệu quả, không làm gia tăng áp lực học tập và chi phí cho học sinh và gia đình. Kịp thời điều chỉnh những nội dung bất cập, nhất là những môn học trực tiếp góp phần hình thành nhân cách, lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến như *giáo dục đạo đức, công dân, lịch sử, tiếng Việt, ngữ văn*.

Yêu cầu chấn chỉnh triệt để các sai phạm, tiêu cực trong giáo dục; thực hiện nghiêm túc, thực chất phương châm "thầy ra thầy, trò ra trò". Kiên quyết xử lý nghiêm bệnh thành tích, gian lận trong học tập và thi cử, dạy thêm - học thêm biến tướng, tiêu cực trong tuyển sinh, đào tạo, cấp bằng, đạo văn, gian lận khoa học, bạo lực học đường và những biểu hiện lệch chuẩn trong quan hệ thầy - trò... Đề nghị khi rà soát Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, cần bổ sung, làm rõ nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng văn hoá, đạo đức và kỷ cương giáo dục; trong đó, phải xác định cụ thể mục tiêu, giải pháp, trách nhiệm và thước đo đánh giá, không dừng lại ở các phong trào vận động, khẩu hiệu hình thức. Chính phủ chỉ đạo Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính phối hợp rà soát, thống nhất triển khai phụ cấp ưu đãi nghề của giáo viên theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan tổ chức khám sức khoẻ cho học sinh ngay từ đầu năm học mới; tiếp tục hoàn thiện chính sách, khuyến khích gia đình và toàn xã hội chăm lo cho học sinh nhóm yếu thế, khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn.

4. Giáo dục đi trước một bước để chuẩn bị nguồn nhân lực và nhân tài cho tương lai đất nước.

Đây là yêu cầu đặc biệt quan trọng sau Đại hội XIV của Đảng. Đề nghị Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo các cơ quan xây dựng đồng bộ các giải pháp để nâng cao mặt bằng kỹ năng của lực lượng lao động, khắc phục tình trạng tỉ lệ

³ Hoạt động giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học.

lao động có bằng cấp, chứng chỉ còn thấp. Tập trung đào tạo đội ngũ nhân lực tinh hoa, nhân lực công nghệ chiến lược cho các lĩnh vực then chốt, quyết định sức cạnh tranh của quốc gia, xác định rõ lộ trình đến năm 2030, 2045 phải có nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển trình độ cao. Đồng thời, có chính sách đủ mạnh để phát hiện sớm, đào tạo, thu hút, sử dụng và trọng dụng nhân tài. Một nền giáo dục tiên tiến phải đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ, vừa nâng cao mặt bằng chung, vừa tạo ra những đỉnh cao về chất lượng. Phải hình thành chuỗi liên kết chặt chẽ từ dự báo nhu cầu nhân lực, tuyển sinh, đào tạo, nghiên cứu đến doanh nghiệp và giải quyết việc làm. Trong đó, giáo dục đại học phải thực sự trở thành trung tâm đào tạo nhân tài, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, tạo ra tri thức và công nghệ mới. Giáo dục nghề nghiệp phải gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp và thị trường lao động, tập trung đào tạo lực lượng lao động có kỹ năng cao, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế.

5. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), nhưng cần đặt công nghệ đúng vị trí là phương tiện giáo dục, không thay thế bản chất nhân văn của giáo dục.

Ngành Giáo dục và các cơ sở giáo dục cần xác định rõ công nghệ là phương tiện, con người là trung tâm của giáo dục. Trong bối cảnh AI phát triển mạnh mẽ, vai trò của giáo viên không giảm đi, mà phải có sự chuyển đổi căn bản từ người chủ yếu truyền đạt kiến thức sang người dẫn dắt tư duy, truyền cảm hứng, phát hiện, bồi dưỡng năng lực, giáo dục nhân cách và hướng dẫn người học sử dụng tri thức một cách có trách nhiệm. Quan điểm xuyên suốt là không để AI suy nghĩ thay người học, mà sử dụng AI để giúp người học nâng cao tri thức, năng lực tư duy và sáng tạo.

Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo đẩy nhanh chuyển đổi số phục vụ công tác giáo dục và đào tạo, xác định dữ liệu giáo dục là hạ tầng chiến lược để đổi mới quản trị giáo dục và phát triển nguồn nhân lực quốc gia. Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện dữ liệu học sinh và cơ sở dữ liệu văn bằng quốc gia, bảo đảm các tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung", kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia và VNeID; tiến tới hình thành hồ sơ số học tập suốt đời của mỗi công dân, bao gồm cả phản ánh sức khỏe, quá trình học tập, rèn luyện và phát triển, bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu. Đồng thời, sớm số hoá đầy đủ văn bằng, chứng chỉ và kiên quyết xử lý, ngăn chặn bằng giả, chứng chỉ giả; thực hiện nguyên tắc dữ liệu đã số hoá, xác thực thì không yêu cầu người dân cung cấp lại giấy tờ hoặc yêu cầu chứng thực. Xây dựng hệ thống dữ liệu giáo dục giúp cơ quan nhà nước "bắt mạch" chất lượng giáo dục và thực trạng nguồn nhân lực quốc gia, phục vụ hiệu quả công tác phân luồng, hướng nghiệp, tuyển sinh, dự báo nhu cầu nhân lực và hoạch định chính sách dựa trên cơ sở dữ liệu, thay thế dần cách đánh giá chủ yếu dựa vào báo cáo, kinh nghiệm.

6. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu.

Đề nghị Đảng uỷ Bộ Giáo dục và Đào tạo phải thực sự phát huy vai trò hạt nhân chính trị lãnh đạo toàn ngành tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW. Không chỉ dừng lại ở lãnh đạo tham mưu xây dựng chính sách, văn bản mà phải lãnh đạo sự đổi mới của toàn ngành một cách sâu sắc, toàn diện. Phân cấp, phân quyền phải đi đôi với nâng cao năng lực thực thi; không để phân cấp mạnh nhưng cơ sở không đủ cán bộ, năng lực và công cụ thực hiện. Cán bộ quản lý giáo dục phải tăng cường đi cơ sở, lắng nghe ý kiến của giáo viên, học sinh, phụ huynh và doanh nghiệp nhiều hơn. Chính sách phải xuất phát từ thực tiễn, tháo gỡ được những vấn đề của thực tiễn và được kiểm nghiệm bằng kết quả thực tiễn.

Đề nghị Chính phủ, các ban, bộ, ngành và địa phương xác định rõ Nghị quyết số 71-NQ/TW là vấn đề chiến lược phát triển đất nước thông qua phát triển con người; giáo dục không phải là việc riêng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mà là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị và xã hội. Mỗi cơ quan, mỗi địa phương phải chịu trách nhiệm về phần việc của mình; "không khoán trắng" cho ngành Giáo dục. Duy trì chế độ kiểm tra, giám sát, kiểm đếm định kỳ theo kết quả gắn với trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Đối với những việc chậm tiến độ phải xác định rõ nguyên nhân, chủ thể chịu trách nhiệm và thời hạn hoàn thành cụ thể; những khó khăn vượt thẩm quyền phải báo cáo kịp thời để xử lý, không để tích tụ thành điểm nghẽn, gây ách tắc trong tổ chức thực hiện. Đối với năm học 2026 - 2027, đây là năm học đầu tiên sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, đề nghị ngành Giáo dục xác định đây không chỉ là thời điểm bắt đầu một năm học mới, mà là dấu mốc chuyển trạng thái trong thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, từ tạo nền tảng cho đổi mới sáng tạo sang đổi mới thực chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, học sinh và nguồn nhân lực của quốc gia.

Văn phòng Trung ương Đảng xin thông báo để các cơ quan có liên quan biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo);
- Các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương;
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Đảng uỷ Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Hải Ninh